



# BẢNG TIN HÀNG THÁNG SỐ 18

## HỘI ÁI HỮU BIÊN HOÀ

**A 501(c) (3) Non-Profit Organization Tax ID: 20-0094475**

**10731 TRIOLA LANE. HOUSTON, TEXAS 77072**

**DIỆN THOẠI: 713-922-5638 \*\* EMAIL: datlam1951@yahoo.com**

**Web Site: [www.hoiaihuybienhoa.org](http://www.hoiaihuybienhoa.org)**

**PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 02 NĂM 2005, TẠI HOUSTON, TEXAS**

## BIÊN HOÀ QUÊ HƯƠNG TÔI

**Kính Chúc Quý Đồng Hương và Thân Hữu**

**Một Năm Tài Lộc Dồi Dào \*\*\*\*\* Công Thành Danh Đạt**

**Tâm Sự ĐẦU NĂM....**

**GIỮ THƠM HƯƠNG BƯỞI**

**TRƯỜNG GIANG NTL**

Ngồi viết những dòng “tâm sự” này thì bên ngoài trời đang se lạnh. Vào Đông rồi đó. Mùa Đông trên thành phố Houston miền Viễn Tây nước Mỹ không lạnh bằng những thành phố thuộc các tiểu bang miền Bắc. Lạnh của Houston giống như cái lạnh của miền cao nguyên Việt Nam ta. Sự so sánh này bất chợt lòng tôi rộn lên những nỗi nhớ thương quê hương da diết. Thương những mảnh đời cơ cực chưa đủ no, chưa đủ ấm, vất vưởng nơi thôn làng xa xôi, nơi núi rừng hoang dã, họ đã trọn vẹn một tấm lòng giao phó cuộc đời mình vào sự áp úp của mẹ Việt Nam, cam chịu làm “chùm gởi” bám chặt vào thân cây để tìm sự sống quanh năm hai mùa mưa nắng! Rồi nghĩ suy đến cảnh tình đất nước, nỗi thăng trầm nào để bao nhiêu con dân phải âm thầm ra đi tìm sự sống mới nơi chân trời hải ngoại. Xứ người ngồi lại bên nhau, gần hay xa sinh sống, bao năm rồi đã tạo dựng thành Hội Ái Hữu Biên Hoà.

Thời gian qua, thoáng chốc mà ngôi nhà “Ái Hữu Biên Hoà” đã tròn ba tuổi. Nhớ lại những ngày đầu hoài thai đứa con yêu quý của quê hương (Hội Ái Hữu Biên Hoà), các bậc trưởng thượng, các cô chú, các anh chị như: Bác Lý Kiều, Bác Lý Thị Lang, Bác Lê Văn Năm, Bác Nguyễn Thị Mai, Bác Nguyễn Thị Nhưòng, Bác Trần Thị Trắng, Bà Vương Tô...Anh, Chị: Lê Văn Trường, Nguyễn Liễu, Đinh Tâm Điệp, Từ Kim Thành, Trầm Lăng, Nguyễn Bửu Lân, Nguyễn Thị Quyên, Trần Văn Thanh, Hà Diệu Minh, Nguyễn Lan, Nguyễn Văn Thịnh, Bích Thuận, Nguyễn Văn Đạt, Đỗ Hữu Phương, Nguyễn Phú Sơn, Trần Minh Tâm, Trần Kim Vy, Nguyễn Văn Ngàn, Ngũ Ánh Vân, Từ Phước Hạnh, La Nam, Giãn Lệ Vân, Phan Tiến, Đỗ Thị Minh Tâm, Ngũ Ánh Nguyệt, Trần Văn Thu, Huỳnh Phước Hải, Lê Văn Dữ, Tuyết Nhung, Lâm Sĩ Đất .... các cháu Long, Huy trong ban Lễ Vía Đức Ông; Trần Trung Quân, Bobby Phong, Kevin Huy, Từ Phước Dân, Phước An, Phước Lộc, Andy Thiện Ân trong Đoàn Lân Thiểu Nhi Biên Hoà .....đã hợp quần nhau kẻ “cột” người “chèo” ra sức dựng xây “ngôi nhà Tình Nghĩa” này bằng tâm tư tình cảm trân quý của những người con quê hương xứ Bưởi. Có “cột”, có “kèo”, có “đòn tay”, có “rui”, có “mè”, có “xuyên tâm” rồi, chẳng bao lâu ngôi nhà “Ái Hữu Biên Hoà” lại được nhiều người con, cháu, rể, dâu Biên Hoà cùng tìm đến, mỗi người góp một bàn tay, kẻ “lợp ngói”, người “che phen”, kẻ “tráng nền”, người “đóng vách” lần hồi tô điểm cho “ngôi nhà tình thần” được khang trang và trở nên nơi chốn kết đoàn của những người con quê hương Biên Hoà yêu quý.

Mặc dù phải chịu số phận “sinh sau đẻ muộn”, nhưng nay Hội Ái Hữu Biên Hoà cũng đã trở thành một thực thể sánh bước cùng bè bạn trên khắp “4 vùng chiến thuật” từ Quảng Trị đến Cà Mau, nói rộng thêm vòng tay đoàn kết yêu thương của bầy Chim Việt đang lảng bạt trên những cành cây sum sê hoa trái ở những vùng đất tạm dung. Khó nhọc biết bao trong những ngày đầu thành lập Hội, nay đã tạm hoàn thành những bước cơ bản về pháp lý, về tổ chức, về các mặt hoạt động mang tính cách khiêm nhường. Sự dấn thân và phụng sự của các anh, chị trong Ban Chấp Hành của 2 nhiệm kỳ 1 và 2 thật là trân quý. Anh Lê Văn Trường và Lâm Sĩ Đất là 2 cây “cột” chính đáng được chúng ta ngưỡng mộ và tán dương công đức.

Ngôi nhà chung của Đồng Hương Biên Hoà đã có, nhưng còn cần sự nỗ lực đóng góp của tất cả mọi người để bảo quản, tu bổ mỗi ngày để cho ngôi nhà này được vững vàng và sáng đẹp. Muốn được như vậy thiết tưởng chúng ta cần phải thực hành những bước có tính trường kỳ:

### **Đào luyện lớp kế thừa:**

Các con, cháu của chúng ta hiện nay là những mầm non được sinh ra từ những cây Bưởi Biên Hòa nước tiếng ngọt, ngon của vùng đất “Địa Linh Nhân Kiệt”. Chúng ta hãy dạy dỗ, uốn nắn những nụ non này và truyền cho các con, cháu sức sống mạnh của thân cây và hương thơm đặc sản của quê hương xứ Bưởi. Vì thân cây theo thời gian cũng cần cỗi với tuổi già..., những mầm non với đầy sức sống sẽ đâm chồi nảy lộc để kế thừa truyền thống của cha, ông.

### **Yêu Thương – Đoàn Kết:**

Tâm là nơi hội tụ của lòng yêu thương. Từ cái tâm mới nảy nở ra sự đoàn kết, bác ái, vị tha, trong sáng bất động trước mọi cám dỗ của đời. Lòng yêu thương phải thành thật. Hãy bỏ sự dừ mà chọn sự lành. Hãy lấy lòng yêu thương của tình đồng hương mà tiếp đãi nhau, kính nhường nhau. hết sức mình mà hòa thuận với mọi người. Đừng mắc nợ ai chi hết mà mắc nợ về sự yêu thương nhau mà thôi và không có luật lệ nào cấm các sự đó. Sự yêu thương và đoàn kết phải chăng là gia bảo mà Mẹ Âu Cơ đã dạy dỗ tổ tiên ta trong tiến trình lập quốc, xây dựng một tổ quốc Việt Nam: con cháu Lạc Hồng, Rồng Tiên nghìn thuở?

### **Giữ Thơm Hương Bưởi:**

Bưởi là đặc sản của tỉnh Biên Hòa. Chỉ có đất nước Biên Hòa mới sản sinh ra những giống. Bưởi ngọt, ngon nổi tiếng khắp bốn vùng. Hương vị ngọt ngào của những giống Bưởi có tên gọi dễ thương: Thanh Trà, Da Láng, Bưởi Ôi Tân Triều..., và được trồng trên các vùng đất nằm dọc đôi bờ sông Đồng Nai đượm đậm tổ phù sa của con sông lịch sử nước ngọt quanh năm. Đất lành, nước ngọt, trái ngon. Người dân Biên Hòa xứ Bưởi cũng được hấp thụ khí thiêng sông núi, luôn Thương Đòi - Trọng Đạo - giữ lấy Tam Cang Ngũ Thường mà thăng hoa trong đời sống. Nhờ đó mới có được những bậc nhân tài lỗi lạc, những tướng tá dũng lược tài ba, từng thế hệ nối tiếp nhau làm rạng rỡ danh thơm của vùng đất Đồng Đô Biên Hòa xứ Bưởi.

Ngày nay, một số đồng hương Biên Hòa chúng ta cùng hàng triệu đồng hương trên bốn vùng đất nước đã phải ngậm ngùi tạm biệt đất tổ, quê cha, ra đi sống kiếp “lang bạt giang hồ” nơi quê người xứ lạ, nhưng lòng chúng ta vẫn rạt rào tình yêu mến quê hương. Trái tim của mỗi chúng ta cùng chung nhịp đập, trần trở với nỗi bất hạnh của quê mình. Xin tất cả con hiếu, cháu ngoan, dâu hiền, rể quý của quê hương Biên Hòa hãy tâm nguyện với lòng:

**Dù trong thuận cảnh hay trong nghịch cảnh, dù sang giàu hay nghèo khó, chúng ta cũng vững bước đi lên, đoàn kết, yêu thương và Giữ Thơm Hương Bưởi!**

Kính chúc Quý Vị:

**TÂN NIÊN HẠNH PHÚC BÌNH AN TIỀN - XUÂN NHẬT VINH HOA PHÚ QUÝ LAI**

Lập Đông Hoa Kỳ - Tiết Xuân Việt Nam Mừng Một Tết Ất Dậu. Trường Giang

\*\*\*\*\*

### **CẢM TẠ**

\*\*Đồng Hương Nhà Văn Thái Thụy Vy (Đỗ Khoa Luật, Tempe, AZ) đã tặng Quỹ Hội số tiền 300 dollars thu được qua phần bán 20 quyển Biên Hùng Sử Lược do chính Anh biên soạn. \*\*Đồng Hương Bác Tổng Đình Bắc (Austin, TX) tặng Quỹ Hội 100 dollars. \*\*Đồng Hương Nguyễn Thị Bạch Liêng (Sunnyvale, CA) tặng Quỹ Hội 50 dollars, Đồng Hương Phan Kim Lược (Tracy, CA) 30 dollars tiền tem \*\*Đồng Hương Bành Thiệu Mai (Somerville, MA) 20 chục con tem.

\*\*\*\*\***HƯƠNG**

### **HOA BƯỞI**

Trong tinh thần bất vụ lợi và thiện nguyện, hai vị Đồng Hương Anh Nguyễn Liễu và Lâm Sông Đồng đã hợp sức cùng nhau đề xướng ra một chương trình giúp Đồng Hương Việt Nam tại Houston, Texas ghi danh xin việc làm cho Sở Bưu Điện của Thành Phố Houston. Một thông báo của Hội Ái Hữu Biên Hòa loan tin về việc tuyển lựa nhân viên làm việc cho Sở Bưu Điện tại thành phố Houston đã được đọc trên ba đài phát thanh địa phương trong hai ngày 15 tây tháng Giêng (thứ Bảy) và 16 tây tháng Giêng (Chủ Nhật) vừa qua đã được sự hưởng ứng ghi danh hơn hai trăm người. Ngoài ra hai anh cùng một số đồng hương và thân hữu Biên Hòa đã tình nguyện mở lớp hướng dẫn luyện thi để giúp các thí sinh có thể đạt được điểm cao trong cuộc thi tuyển vào Sở Bưu Điện. Hội Ái Hữu Biên Hòa chân thành cảm tạ sự dẫn thân hy sinh quý báu của các anh chị trong việc làm thiện nguyện và bất vụ lợi nêu trên.

\*\*\*\*\*

### **Thông Báo Đại Hội Xuân Ất Dậu Năm 2005**

**Để tiện việc sắp xếp chương trình, xin Quý Đồng Hương và Thân Hữu hãy liên lạc với Ban Tổ Chức Đại Hội Xuân Ất Dậu cho biết sẽ góp phần văn nghệ. Và nếu khi đến tham dự, Quý Vị muốn được trình diễn, xin ghi danh trước khi chương trình bắt đầu. Địa điểm:** Siêu thị Hong Kong 4 nằm trên đường Bellaire và Boone.**Thời gian:** Ngày thứ Bảy 19 tháng 2 năm 2005 từ 7 giờ tối đến 12 giờ khuya với chương trình văn nghệ hấp dẫn. Vé có bán từ bây giờ. **Xin gọi số 218-933-3127, 713-922-5638 (Anh Sông Đồng), 281-261-5844 (Cô Vân), Email: [datlam1951@hotmail.com](mailto:datlam1951@hotmail.com).**

\*\*\*\*\*

### **NHẮN TIN**

Mục nhắn tin sẽ bắt đầu đăng phần nhắn tin vào số tới. Xin Quý Vị gửi tin và lời nhắn về địa chỉ Hội hay email. Và thể theo lời yêu cầu chúng tôi sẽ in ra Danh Sách Đồng Hương và Thân Hữu để Quý Vị có thể tìm người thân

## Hoa Quả Ngày Xuân

Nhân dịp xuân về và chuẩn bị mừng mùa xuân mới, Bác Trần-thượng Thủ gửi đến chúng ta một ít lộc đầu năm qua bài Hoa Quả Ngày Xuân. Hội Ái Hữu Biên Hòa xin chân thành cảm tạ Bác Trần-thượng Thủ. Kính mời Quý Vị.

Theo sự tin tưởng phổ biến trong xã hội Việt Nam ngày xưa, Tết là dịp long trọng để con người hòa hợp với Vũ trụ trong nhịp điệu tuần hoàn muôn thuở. Trong làn không khí âm áp trở lại của mùa Xuân, nhà cửa ngày Tết được quét dọn trang trí màu vui sáng mát, với tờ hồng thiếp phát phơ. Trên bàn thờ Ông Bà khói hương nghi ngút, mâm quả tử bày biện đủ màu sắc nói lên bao nỗi ước mong của con người đang đẩy lùi năm cũ và đón chào năm mới tốt đẹp tươi vui.

Vẫn theo sự tin tưởng cổ truyền, hoa lá, cây quả có những mối liên hệ chặt chẽ với ngày Tết Nguyên Đán. Trong bài này chúng ta sẽ đi lướt qua vài loại thực vật đặc trưng và tìm hiểu sơ lược vị trí của chúng trong tập quán của một số không ít dân ta ở nhiều địa phương mỗi độ Xuân về, cũng như trong khuôn khổ phân loại của khoa Thực Vật Học.

Ngày trước, vào hôm cuối năm, người ta **dựng nêu** mà ở gần ngọn có cột một chiếc giỏ đựng *trầu cau, gạo muối, giấy tiền bạc...* và phát phơ lá cờ vải tây đỏ có vẽ bùa trừ yêu quái (!?). Nêu là một cây tre- thứ tre Tàu hoặc lồ ô- gốc to cỡ bắp chuối, cao chừng 8-9 thước (m), róc sạch nhánh và chỉ chừa lại một khoảng hơn nửa thước (m) ở trên ngọn. Nêu sẽ hạ vào ngày mừng bầy với lễ cúng "**khai hạ**" để thợ rừng bắt đầu khai thác gỗ hoặc dân chúng đi hái củi.

Trước sân nhà vẫn thường có **cây mai** trồng trong chậu hoặc ngoài đất - được suốt lá sau ngày rằm tháng Chạp để cuối năm nở đầy bông vàng, thoang thoang hương thơm. Phần khá đông dân chúng miền Nam còn tin tưởng rằng loài mai nở rộ vào ngày Tết sẽ đem lại cho mình suốt năm mọi điều *may mắn* (đọc trại là "mai"). Cảnh mai sau khi thui gốc cắm vào bình đặt trên bàn bên cạnh cái quả đựng nhiều thứ mứt như mứt hạt *sen, gừng, dứa, bí đao, củ cải, khế, chanh, chùm ruột* v.v...

Cùng với mai, cảnh **anh đào** cũng điếm hêm cho nhà cửa những đóa hoa màu hồng xinh tươi tượng trưng cho sự rực rỡ, vinh quang và thắng lợi (hoa đào vốn không phải là thổ sản của Nam Việt, nhưng trước kia vẫn lác đác được đưa từ Đà Lạt về Sài Gòn).

Trong phòng khách, chậu mai có thể thay bằng **chậu tấc** (còn gọi là *quất*), hay chậu **cúc vàng**. **Hoa vạn thọ** có đều khắp mọi nhà với ý nghĩa mong muốn được sống lâu, tuổi *thọ* càng cao. Một giỏ **thủy tiên** với tràng hoa trắng quý phái được đặt ở chỗ trang trọng nhất, vừa tự hào ở hương sắc mình, vừa khoe bày nghệ thuật chăm tía của chủ nhân thuộc vào hàng tiền bạc dư thừa.

Trên bàn thờ Ông Bà, chiếc đài gỗ ba chân chịu sức nặng của **đĩa quả tử** to đến trên 30 phân (cm) đường kính, chông chất từ hàng dưới cùng các nải *chuối sứ* (1) xếp xoay tròn, vòng *cam, quít, vú sữa, mận* ôm lấy trái *bưởi* to màu vàng mượt còn cả cuống, "ngôi chễm chệ" ở giữa còn có trái *thơm* (khóm hay dứa), trái *phật thủ* tựa vào và trên cùng là vài trái *hồng* khô tròn giẹp màu mốc trắng do lớp bột áo. Trái *dưa hấu* - thâm nhắc chúng ta nhớ đến chuyện tích An Tiêm thời vua Hùng Vương xa xưa - màu lục đậm một mình gối trên gạo đựng trong một cái tộ to. Riêng đĩa quả tử **dành cúng Giao Thừa** thường có đủ **ngũ quả**, theo một số địa phương gồm có: trái **mãng cầu xiêm** (2), một chùm **sung** (5), trái **dừa**(4) vạt vỏ đến tận gáo, quả **đu đủ** và trái **xoài** (3). Ngũ quả này, theo một số người còn nặng óc mê tín, thể hiện ước nguyện khiêm tốn của người chung bày, kết hợp sự mong mỏi với cách phát âm sai lạc của mình là " **CẦU SUNG VỮA** (dừa) **ĐỦ XÀI** (xoài)".

**Giờ xuất hành**, một số người đi lễ chùa với thói quen hái lộc là nhánh lá của các loài cây như cây da, cây si, cây bồ đề thường được trồng trong khuôn viên chùa.

**Thức ăn cổ truyền** ngày Tết là cá kho, dưa chua (củ hành, kiệu, tỏi, củ cải trắng và cà-rốt xắt mỏng gọt tía bằng tay hoặc nhận qua khuôn ra hình bông hoặc thú). Món ngon phối hợp với màu sắc cảnh trí ngày Tết đã được gói trọn trong đôi câu đối:

**Thịt mỡ, dưa hành câu đối đỏ,  
Cây nêu, tràng pháo, bánh chưng xanh.**

Ta vừa thưởng thức qua cảnh sắc tươi vui rực rỡ của hoa quả, cây lá ngày Tết. Giờ đây xin mời bạn đọc bước sang lãnh vực khô khan của khoa học mà mục tiêu của bài này là tìm đặc tính, vị trí của mỗi loài thực vật vừa kể trên để phân loại chúng - đây mới là chủ đích của tác giả - rồi từ cảm tính qua lý trí, ta sẽ thưởng thức mùa Xuân một cách đầy đủ và trọn vẹn hơn.

Muốn phân loại, người ta căn cứ vào sự hiện tồn, kích thước, hình thái, cấu tạo, cấu trúc,... của các cơ quan dinh dưỡng (rễ, thân, lá, diệp lục,...) và sinh sản (bào-tử), hoa, quả,...) cùng môi trường sinh sống của thực vật. Chúng ta nhận thấy 40 loài cây kể trên đều gồm có nhiều tế bào (thực vật đa bào), có trở hoa (hiển hoa) mà tiêu noãn ở trong tâm bì có núm cho nên hạt kín (bí tử) vì hạt nằm bên trong quả. Trong số này có 11 loài có một mầm (đơn tử diệp). Chúng thuộc vào 25 họ, với những đặc tính của từng họ riêng cho từng giống như dưới đây:

Các loài cam, quít, chanh, bưởi, phật thủ và tắc đều ở trong *Họ Cam Quít*, thuộc giống *Citrus* và *Fortunella* do các đặc tính chúng đều là cây có gai, mang lá đơn, không rụng theo mùa; lá và vỏ quả



toả mùi thơm vì có túi tiết ra tinh dầu làm cay mắt và dễ cháy, hoa cánh rời, có đĩa mật quanh nõn sào nguyên; mỗi buồng trứng nhiều tiểu nõn, quả mập (*phì quả*) gồm độ mười múi, mỗi múi chứa nhiều tép với vài ba hạt, trồng theo lối gieo hạt hay chiết cành (mau có trái hơn).

**\*\*Hành, kiệu, tỏi và thủy tiên** đều thuộc **Họ Hành** vì những đặc tính: loại cỏ có củ; lá bông không xếp dọc; tán hoa có mo bao lại; hoa đều, to, cánh rụng; 6 tiểu-nhi; tính phiê-trung-tụ. Riêng giống hành kiệu *Allium* còn có thêm vài đặc tính: hoa không trắng; nồng mùi hành hẹ. Giống thủy tiên *Narcissus* có hoa thơm, có tràng ngoài tiểu-nhi.

**\*\*Cúc vàng và vạn thọ** thuộc **Họ Cúc** vì các đặc tính chung: loại cỏ, phát hoa hình đầu; hoa có đài (xanh) và vành có màu do các cánh dính nhau. Riêng giống Cúc *Chrysanthemum* có thêm vài đặc tính: lá thơm, có khía, hoa bìa vàng hình môi, nhiều hơn 5; đế hoa không vẩy. Giống Vạn Thọ *Tagetes* có đặc tính: bẻ-quả có 1-2 vẩy ngắn.

**\*\*Dưa hấu và bí đao** đều thuộc **Họ Bầu Bí** vì có đặc tính chung: thân dây có vòi quấn; hoa đơn-phái đồng-chu loại cánh dính; trái to. Riêng giống Dưa Hấu *Citrullus* có thêm những đặc tính: dây bò; lá đơn có ba khía; hoa nhỏ màu vàng xanh; trái tròn hay tròn dài, da màu lục đậm hay lột với sọc đậm, vỏ mỏng hay dày, nạc đỏ hay vàng; hạt giẹp, tròn dài cỡ 8 ly (mm) tùy theo “thứ” (variété). Giống Bí Đao *Benincasia* lại có đặc tính: dây leo; lá đơn nhám có khía; hoa trắng; trái dài không lông; vỏ màu xanh lục lột, nạc trong, ruột nhỏ và chắc hơn bầu; hạt trắng, giẹp.

**\*\*Sung, da, si và bồ đề** cùng thuộc giống **Sung Ficus** ở trong **Họ Dầu Tằm** vì các đặc tính chung: cây có mủ trắng, không ký sinh; phát hoa không là gié thường; hoa lưỡng-phái hay đơn-phái đồng-chu, lá đài rời, một vòi nhụy, nõn sào thượng thư. Riêng giống Sung còn có thêm đặc tính: cây không gai, hợp quả với đế hoa túm lại (kiểu: trái sung); gồm nhiều loại: \* **Sung** có thân cao 8-10 thước (m), lá đơn không mọc cách; trái có cọng 2-3 ly (mm), to cỡ 3x5 phân 9cm), có lông mịn, mọc ở thân già, lúc chín đỏ có vị chua. \* **Da** có thân cao đến 20 thước (m) với rễ chống to; tán rậm; lá đơn dài; trái từng cặp, không cọng, có lông, to cỡ 1 phân (cm), chín màu mun nâu. \* **Bồ đề** cao như da; lá đơn nguyên, không lông, hình tam giác, đáy thường hình tim mà mũi rất dài. Trái không cọng, to 1 phân (cm), mọc ở nhánh không cần già; có tổng-bao. \* **Si** cũng như da, lá tròn dài, không lông, dày, gân phụ song hành. Tổng-bao nhỏ khó thấy, không rụng sớm. Trái tròn, mọc ở nhánh không cần già, to cỡ 1,3 phân (cm), không cọng.

**\*\*Cau và dừa** cùng thuộc **Họ Dừa** vì những đặc tính chung: thân cột không gai; lá phụ dài có bẹ gọi là “tàu” (tàu cau, tàu dừa), gân lá lông chim; phát hoa (buồng) có mo to bao lại, hoa có đài và vành, biệt-tính đồng-chu. Riêng giống Cau *Areca* còn có thêm các đặc tính: cây suôn đuột rất cao, đường kính 10-15 phân (cm); tàu cau có mo rộng (làm quạt, “mo com”, lót rỏ, rế, trẻ con dung làm cột kéo lết...); phát hoa ở dưới các bẹ lá, buồng thông xuống; trái to bằng trứng gà, phiê-nhũ nhân dùng để ăn trà, có chứa chất *arecolin* tác dụng vào hệ thần kinh (có thể làm ngừng sự hoạt động của bộ hô hấp) và sát trùng trong ruột rất hay. Giống Dừa *Cocos* có thêm mấy đặc tính riêng: thân to, đường kính 30-40 phân (cm); phát hoa ở giữa lá; quả nhân cứng, to hơn 15 phân (cm) mà phiê-nhũ là nước dừa (uống, làm môi trường nuôi tế bào và mô thực vật) và com dừa (múc hay cứng cay: ăn tươi; già phải dùng bàn nạo: thắng dầu).

**\*\*Tre và lúa** đều thuộc **Họ Hoà-Bần** vì những đặc tính chung: thân hình trụ tròn, có mắt thường bông; đặc sắc ở phát hoa mà đơn vị là một gié thân ngắn lại gọi là gié hoa; mỗi gié hoa cho chúng ta thấy từ ngoài vào trong, 2 đỉnh rời 2 trấu, bên trong trấu có nhiều hoa nhỏ có đài trong vành; nõn sào thượng thư; bẻ-quả dính vào đài, thường không có vỏ và dính vào trấu thành đỉnh quả (lúa, nếp...). Riêng giống *Bambusa* còn có thêm các đặc tính: tùy loài tre mà có thân cột cao 6-30 thước (m), to 3-15 phân (cm), rỗng hay gần như đặc ruột, có nhánh mọc tại mắt, lóng dài hay ngắn; lá có lông và nhám với phiêu tam giác hoặc thon dài; ít khi trở hoa. Mãng chứa chất đắng độc vô cùng nguy hiểm là hợp chất *cyanogens*, chất này tan trong nước khi măng được ngâm và luộc kỹ trước khi ăn. Tre là thứ lâm sản đặc dụng. Loài Lúa *Orizasativa* lại có vài đặc tính khác: thân cỏ tùy theo “thứ” lúa mà có chiều cao khác nhau từ 0.5 đến 1,2 thước (m), sống hằng niên gần 3 tháng đến 4 tháng; lá bẹ mọc tại mỗi mắt không có đâm nhánh; hạt thon dài từ 7 đến 11 ly (mm), cám trắng hay đỏ; com có nhựa, dẻo, bốc mùi thơm hay không. Lúa là nông sản chính yếu của nước ta.

\*\*\*\*\*

Chú thích:

**\*\* (1)** Còn gọi là chuối *xiêm* vì tục truyền là của Xiêm La (nay gọi là Thái lan) đem cống. Nhà giàu có hay khá giả lại chung loại chuối cao.

**\*\* (2,3)** Chỉ vì mục đích tượng trưng cho nên người mê tín cố gắng tìm kiếm miễn sao cho có được loại trái cây đúng theo tên gọi là đủ rồi, bất chấp đó là trái còn non xèo! Thế nên cúng xong rồi thì chỉ có nước đem vớt đi mà thôi.

**\*\* (4)** Dừa chỉ có mặt trên bàn thờ cúng Giao Thừa hoặc cúng Sao Hạn, chứ không bao giờ có mặt trên bàn thờ Ông Bà suốt mấy ngày Xuân. Ngoài ra lúc sắp hành lễ, có nhà còn vạt thêm vỏ cứng ở phía trên nhằm để phơi trần ra một xèo com dừa rộng độ 5-6 phân vuông (cm<sup>2</sup>), theo lối suy nghĩ là có như vậy thì kẻ khuất mặt khuất mày mới được hưởng nước ngọt ở bên trong (!?)

**\*\* (5)** Nhiều người đọc “*sung*” thành “*xung*”, cho nên mới nghĩ rằng trái này sẽ đem lại cho mình những điều *xung khác*, không “*hên*” thay vì sung túc! Do đó ngũ quả có thể gồm nhiều loại khác hơn năm loài kể trên (số “*năm*” có lẽ còn mang nặng ảnh hưởng của tư tưởng “*ngũ hành*” hay chăng?), nhưng nhất định không phải là *chuối*, vì từ “*chuối*” làm chúng ta có thể nghĩ đến chuyện rủi, chuyện xui khiến mình sẽ phải rước lấy thất bại nên té “*chúi nhủi*” trong công việc làm ăn suốt năm!

**PHỤ BẢN BẢNG TIN HẰNG THÁNG SỐ 18**  
**PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 02 NĂM 2005 TẠI HOUSTON, TEXAS**

\*\*\*\*\*

**CÙ LAO PHỐ**

(Phần hai tiếp theo Bảng Tin HẰNG Tháng Số 17)

Bên dòng sông Đồng Nai, gần Cầu Gành, còn một di tích lịch sử được dựng lên từ thuở Trần Thượng Xuyên. Đó là đền thờ Quan Thánh, một vị thần mà các cộng đồng Trung Hoa rất tôn sùng. Dân chúng Cù Lao Phố gọi nơi đây là Chùa Ông và thường đến lễ bái. Đền có tiếng rất linh thiêng với những tượng rất cổ. Tuy xa xôi nhưng hằng năm, rất nhiều người Hoa từ Chợ Lớn-Sài Gòn vẫn thành kính đem lễ vật lên dâng cúng và đồng thời cũng tìm được dịp để sống những phút thư thả trong cảnh trí rất đẹp của đền xây cạnh bờ sông Đồng Nai. Ngày Mùng Ba Tết năm 1975, tác giả bài này đã đến viếng đền và theo thông lệ cổ truyền, đã cầu xin một que đầu năm. Trong xăm, Quan Thánh cho biết “Trong năm có nạn lớn, đi về hướng Đông sẽ thoát”. Cũng vì lẽ đó nên khi miền Nam bị lấn chiếm, tác giả đã theo lời Ông chỉ bảo, chọn đường biển Đông qua Mỹ thay vì trở qua đất Pháp là nơi đã có một thời du học!

Di tích lịch sử văn hoá Đồng Nai-Gia Định đến nay còn biết được chính xác, phần lớn phải nhờ đến công trình biên soạn của một danh nhân khác của thời lập quốc, một nhân vật đã được người dân Biên Hoà tôn kính: Trịnh Hoài Đức. Ông gốc người Minh hương, sanh năm 1765, ở Bình Trước, Biên Hoà, đã từng thọ giáo với Võ Trường Toản. Ông đã được Vua Gia Long trọng dụng sau khi thi đỗ ở Huế, đảm nhận việc dạy Đông Cung Cảnh, được cử làm Thượng Thư hai bộ Lại và Binh, nhiều lần làm Chánh Sứ sang Trung Quốc. Ngoài các tập thơ Cẩn Trai Thi Tập và Bắc Sứ Thi Tập, ông đã viết bộ địa chí gồm sáu quyển, biên khảo rất công phu về lịch sử, địa dư, phong tục, nền hành chính...miền Nam: bộ Gia Định Thành Thông Chí. Tài liệu này đã được phiên dịch ra Pháp ngữ và xuất bản năm 1863 ở Paris. Đây là một công trình biên khảo vô giá cho những sử gia muốn nghiên cứu về miền Nam. Trịnh Hoài Đức mất năm Ất Dậu thời Minh Mạng, thọ 60 tuổi. Mộ đến nay vẫn còn ở xã Bình Trước (Biên Hoà) và được tôn thờ ở Chùa Gia Thạnh (Chợ Lớn), chùa của người Minh hương, thờ Vua Gia Long và các công thần người Minh.

Cù Lao Phố, một địa danh đã một thời nổi tiếng với tên Nông Nại Đại Phố, tóm lại phải được coi như một nơi xuất phát quan trọng trong việc hoàn thành cuộc Nam Tiến. Mặc dầu vùng này vẫn được biết như một vùng đất mới, dân cư thưa thớt khi Chúa Nguyễn cho người vào khai thác, nhưng theo các nghiên cứu khảo cổ, người tiền sử đã hiện diện trên vùng đất này cả ngàn năm về trước. Để tự bảo vệ với thú dữ, người tiền sử thường tìm nơi trú ẩn ở các hang động, các cù lao trên sông. Trên các cù lao như Cù Lao Rùa, Cù Lao Gáo ...dọc sông Đồng Nai, các dụng cụ bằng đá mài như búa, dao vẫn thường được tìm thấy.

Năm 1927, một kỹ sư Pháp tên Jean Bouchot đã phát hiện một ngôi mộ đá khi mở con đường Số 2 từ Long Khánh đến Bà Rịa, cách Ngã Ba Tân Phong độ 3 km. Trường Viễn Đông Bác Cổ đã được thông báo. Việc khai quật đã được giao cho Jean Bouchot và chủ đồn điền cao su tên W. Bazé. Lực lượng lao động được sử dụng phần lớn là các tội phạm nên việc làm đã không đúng với các nguyên tắc khai quật. Tuy nhiên, J. Bouchot là một kỹ sư nên đã ghi chú cẩn thận các chi tiết đào bới. Đây là một ngôi mộ, được gọi là Mộ Cổ Hàng Gòn, bằng đá hoa cương được mài dũa, dài 4,20 m, ngang 2,70 m, cao 1,60 m. Sáu tấm đá được mài dũa ở mặt ngoài đã được ghép thành một hộp vuông dài, được giữ chặt nhờ hệ thống rãnh 10 cm đục trong đá, sâu 4 đến 5 cm. Hai bên mộ còn có hai hàng trụ đá hoa cương và sa thạch cao 7,50 m. Trên đầu các trụ đều được khoét lõm, hình yên ngựa. Các nhà khảo cổ danh tiếng trên thế giới như H. Parmentier đã quan tâm đến quan sát. Các nhà khoa học đã khẳng định, đây là mộ cổ loại hình dolmen, nhưng so với kiến trúc Mégalithique ở Đông Nam Á, thường có hình thức thô sơ, thì mộ Cự Thạch Hàng Gòn của những người Việt cổ lại là một thành tựu độc đáo về kỹ thuật và nghệ thuật.

Một phát hiện khảo cổ quan trọng khác đã chứng minh sự hiện diện của người cổ Việt ở miền Nam từ nhiều ngàn năm trước. Đó là việc tìm được một nhạc khí độc đáo: đàn đá. Năm 1949, một bộ đàn đá đầu tiên được tìm thấy ở buôn Nút Lieng Krak ở cao nguyên Daklat. Giáo Sư G. Condominas, chuyên khảo về nhân chủng học và Giáo Sư Âm Nhạc André Schaseffner đã công bố về phát hiện khảo cổ này ở Paris ngày 6 - 6- 1950. Bộ đàn đá này hiện đã được bảo tồn ở Bảo Tàng Viện Louvres. Nhà nghiên cứu nhạc Trần Văn Khê đã có lần xin được quan sát bộ đàn đá này ở Louvres nhưng chỉ được xem hình chụp và nghe tiếng nhạc qua băng ghi âm mà thôi! Đến năm 1970, một bộ đàn đá thứ hai được phát hiện ở làng Bù Dơ, tỉnh Lâm Đồng. Có lẽ vì chánh quyền Việt trong thời chiến, không chú trọng nhiều về các di tích lịch sử nên một người Mỹ đã đem đi bộ đàn đá này về tặng cho viện Bảo Tàng Los Angeles lưu giữ! Đến ngày 13 tháng 12 năm 1979, nhân một cuộc khai quật khảo cổ ở Bình Đa, thành phố Biên Hoà, tỉnh cờ, một bộ đàn đá đủ 47 thanh đã được phát hiện khi đào sâu đến độ 65 cm! Có thể coi đây là một ngày trọng đại về lịch sử khảo cổ, chứng minh vùng Đồng Nai cũng như vùng Nam Tây Nguyên đều thuộc một vùng văn hoá đặc thù: văn hoá đàn đá, khác với vùng văn hoá trống đồng ở lưu vực sông Hồng và sông Mã ở miền Bắc. Những mẫu tro, xương cạnh bộ đàn đá Bình Đa đã được gửi sang thử nghiệm ở Đức và phản ứng phóng xạ Carbone C 14 đã xác định niên đại đàn đá Việt Nam ở độ 3180 năm. Vài năm sau 1979, đàn đá cũng đã được phát hiện nhưng không trọn vẹn ở Gò Me, cách xa Bình Đa độ 3 km về hướng Tây.

Sông Đồng Nai là một con sông nước rất trong, so với nước đục phù sa của sông Cửu Long. Ngày thường mặt sông

trông rất hiền hoà nhưng mỗi năm đến mùa nước đổ, sông trôi cuộn cuộn, cuốn cành khô củi mục từ trên rừng xuống, thường gây lụt lội bất ngờ. Vì vậy nên mỗi năm, mặt đất thường được phủ lên bằng lớp đất mới. Tác giả bài này đã lớn lên ở ấp Phước Lư, một ấp nhỏ bên bờ Rạch Cát là con rạch bao quanh Cù Lao Phố về mặt Bắc. Nhà vườn ở cạnh di tích chân cầu Rạch Cát ngày xưa, nay chỉ còn lại hai vệ cầu rất dày, xây bằng đá xanh. Bên kia bờ sông, ở Cù Lao Phố cũng còn di tích hai vệ cầu đôi diện. Năm 1945, nhân dịp cần phải đào mương rộng chung quanh vườn để đem nước tưới đất, các người giúp việc đào đã cuộc gặp vô số móng sắt đóng chân ngựa, bàn đạp và phụ tùng yên, cương thắng ngựa, các lưỡi giáo, mác bằng kim khí đã hư hao, rỉ sét.... Đây là bài chiến trường ngày xưa nên các di vật trên đã được gom thành nhiều đồng, đem bán lại cho những người thu mua sắt vụn!

Cù Lao Phố là một vị trí có thể được người tiền sử chọn làm nơi di trú. Hy vọng trong tương lai sẽ có những cuộc khảo cổ, khai quật trong lòng đất nhiều phát hiện mới. Trần Thượng Xuyên. khi đến đất Nông Nại đã chọn ngay nơi đây làm chỗ dừng chân vì ông là một danh tướng dũng lược có tầm nhìn ước đoán xa. Nông Nại Đại Phố do ông thành lập đã có một thời vang tiếng ở phương Nam. Sau khi bị đổ nát trong cuộc chiến Nguyễn Ánh - Nguyễn Huệ, những người có óc kinh doanh lớn đã di chuyển để lập thành vùng Chợ Lớn trù phú, nhưng một số người bình dân vẫn bám trụ gây dựng lại đời sống ở miền đất cù lao để sinh sống này. Một cộng đồng mới lại được củng cố thành lập, một cộng đồng có sắc thái riêng biệt, được người vùng Biên Hoà chú trọng. Cù Lao Phố được tiếng là một nơi rất an cư, dân chúng sống kỷ luật, một lòng một dạ. Trộm cướp đã tránh không dám dòm ngó đến nơi này vì họ đã biết: theo tiền lệ, khi được tin có gian phi xâm nhập, cả làng đều thức dậy đốt đuốc giữ khắp mặt sông, kiểm soát hai đầu Cầu Gành và Cầu Rạch Cát. Nếu kẻ trộm cướp bị bắt được với đầy đủ tang chứng, dân làng sẽ họp lại để quyết định kết tội: cột đá vào kẻ gian phi và đem ra giữa Cầu Gành, xô xuống sông Đồng Nai! Theo một vài bộ lão thuật lại, thời Pháp chiếm đóng, nghe được tin có kẻ cướp đã bị dân làng Hiệp Hoà xử như thế, viên tỉnh trưởng đã phái một cảnh sát Pháp đến làng điều tra. Gặp tình trạng cả làng đồng lòng cùng nhau kéo đến trụ sở làng phản đối, bảo rằng “không nghe gì, không thấy gì, không biết gì cả”, viên cảnh sát đã ớn, trở về tường thuật lại với tỉnh trưởng và ông này cũng “không nghe gì, không thấy gì, không biết gì” cho xong chuyện.

Khoảng hơn sáu mươi năm về trước, người dân vùng Cù Lao Phố, cũng như phần lớn các nơi khác ở miền Nam, rất ít gia đình có sắm được đồng hồ để theo dõi giờ giấc. Buổi sáng tin sương, khi bắt đầu nghe tiếng gà gáy, những người buôn bán phải thức sớm để chuẩn bị gánh hàng ra các chợ, những thợ rừng chèo ghe đi đốn củi ở rừng Vĩnh Cửu, những công nhân làm ở nhà máy cưa Tân Mai, các công, tư chức phải ra ga đón chuyên xe sớm đi làm việc ở Sài Gòn... người người thường cố nằm thêm để chờ nghe được hồi chuông công phu khuya của Chùa Đại Giác. Đến khi đó họ mới thật sự thức dậy chuẩn bị cho một ngày lao động mới. Trong không khí êm ả buổi sáng, tiếng chuông chùa cổ chậm chậm ngân dài trên sóng nước dòng Sông Phố, như để thức tỉnh lòng người. Đến buổi tối, tiếng động vang rền của đoàn xe lửa cuối cùng trong ngày, chuyên tốc hành xuyên Việt, khởi hành từ Sài Gòn khi vượt qua hai cầu sắt Cù Lao Phố vào lúc 9 giờ đêm là một báo hiệu để nhà nhà tắt đèn đi nghỉ.

Từ ngày mở xa lộ Sài Gòn-Biên Hoà, khúc Quốc Lộ 1 xuyên qua Cù Lao Phố không còn được xe cộ chiều cổ như trước. Sự di chuyển qua Cầu Gành và Cầu Rạch Cát đã thưa vắng trở lại. Dân chúng đã tìm lại được nhịp sống bình thản ngày trước, chỉ trừ việc hai chiếc cầu vẫn được canh gác nghiêm ngặt, ghe thuyền không được phép di chuyển trên sông ban đêm. Không biết hiện nay, cảnh nghiêm cấm còn duy trì không, vì nay đất nước đã thanh bình? Ước mong sao thế hệ trẻ ngày nay của Cù Lao Phố cũng được hưởng lại cái thú thả thuyền trên Sông Phố vào các dịp sáng trăng hoặc đêm đêm hẹn hò ra hóng mát chuyện trò, thề non hẹn biển trên Cầu Gành bốn nhịp!

**Trần Nguơn Phiêu** (Viết tặng Giáo sư Trần Thượng Thủ, hậu duệ đời thứ XII của Trần Thượng Xuyên, nhân ngày Giỗ Đức Ông: 23 tháng 10 âm lịch, năm Giáp Thân, 2004)

\*\*\*\*\*

### THƠ VÀ TÌNH NGƯỜI BIÊN HOÀ

Chúng tôi xin được giới thiệu cùng Quý Vị sự đóng góp của Chị Trần Thị Nghĩa, bút hiệu Phong Trần qua bài thơ Tạ Ôn và Anh Nguyễn Kim Lộc với bài Tưởng Nhớ Nhà Văn Lương Văn Lựu. Hội xin chân thành cảm tạ anh chị.

Đây nén hương tạ đất trời  
Đã sanh ra những con người trần gian  
Tiếp đây xin đốt nén nhang  
Cảm ơn nước Mỹ vô vàn kính yêu  
Quyết đây khẩn nguyện ba chiều  
Không gian mở rộng vạn điều ước mơ  
Lòng thành chảy một dòng thơ  
Tạ ơn nhân nhân loại cả người vô danh  
Tạo cho trần thế đẹp xinh  
Bao nhiêu tiện ích văn minh cuộc đời  
Cảm ơn đất tạ ơn trời  
Tổ tiên cha mẹ những người tôi yêu  
Cảm ơn cả thoáng mây chiều  
Cho tôi hạnh phúc tôi yêu tháng ngày



## TƯỚNG NHỚ NHÀ VĂN LƯƠNG VĂN LỰU

Nhân dịp Xuân về, tôi viết vài dòng tưởng nhớ nhà văn Lương Văn Lựu, người xứ Bưởi, một người có đủ tài năng, phong cách và đức độ trên nhiều lãnh vực, khiến tôi vô cùng cảm mến. Ông và cuộc đời ông là tấm gương để cho tôi học hỏi và noi theo. Ông Lương Văn Lựu sinh năm 1916 tại xã Tân Thành (Đức Tu, Biên Hoà), khi còn sanh tiền, ông là một công chức thanh liêm, tính tình thuần hậu, làm việc tại Tòa Hành Chánh Biên Hoà (từng giữ chức vụ Trưởng Phòng Kinh Tế), được nhiều người kính phục. Ông yêu văn học nghệ thuật (từng làm chủ nhiệm kiêm chủ bút tờ “Biên Hùng Nguyệt Báo”, Ông còn là nhà biên khảo (tác giả bộ sách Biên Hoà Sử Lược Toàn Biên). Tôi rất mến mộ văn thơ của Ông, nhất là những bài thơ lục bát mang những tính chất địa lý nhân văn của xứ Biên Hoà, những vần thơ duyên dáng, đăng trong tờ Biên Hùng Nguyệt Báo cách đây năm mươi năm.

Anh người xứ sở Biên Hoà  
Đố anh biết bưởi Thanh Trà đâu ngon  
Thuốc đầu đấm khói mê hồn  
Đá dâu nước chảy vẫn còn tro tro  
.....

Bầu nào nghe nói mà say  
Gái miền nào đẹp thơ ngây dịu dàng  
Làng nào lại có cầu ngang  
Ở đâu lắm cá thời chàng biết không  
Trái nào có chạm chủ rồng  
Hoa nào long lánh trâu không tháng Mười ...

### Và có bài đáp thơ trên với những câu sau đây

..... Chợ Đồn họp Bưởi Hoà thôn  
Sông Mây Đồng Lách tiếng đồn xưa nay.....

Bầu Rượu nghe nói mà say  
Gái miền Sông Phố thơ ngây dịu dàng ....

Hai bài thơ trên khá dài, nhưng tiếc rằng trí nhớ tôi đã nhạt nhòa, không còn khả năng ghi lại đầy đủ và các câu trên đây có thể có vần sai lạc, tôi rất mong quý bậc đàn anh bỏ tấc sự thiếu sót của hai bài thơ trên để chúng ta có dịp thưởng thức trọn vẹn. Ngoài chuyện chọn viết văn làm thơ làm thú tiêu khiển, Ông còn đặc biệt quan tâm đến các sinh hoạt hội hè, đình đám, tế tự (Ông từng giữ chức Chánh Bái Đình Tân Lâm, xã Bình Trước (Đức Tu, Biên Hoà) và thực tế tham gia các phong trào thể dục thể thao (từng làm trọng tài chánh trong những kỳ tổ chức tranh giải bóng đá trong tỉnh). Tôi là một cầu thủ bóng đá trong đội tuyển Biên Hoà và cũng là người yêu văn học nghệ thuật, nên thường tìm đến Ông để thọ giáo đủ mọi thứ trên đời. Tôi rất quý mến Ông, nhất là từ năm 1981, sau khi đi tù cải tạo về, tôi đến thăm Ông, tôi vô cùng xúc động khi thấy Ông quá gầy và đôi mắt đã bị mờ. Tuy nhiên Ông vẫn tiếp tục viết văn và làm thơ dù chữ viết không ngay hàng. Sau đây là hai câu đối và một bài thơ Ông tặng tôi vào ngày đầu Xuân Giáp Tý năm 1984.

**Vế bên trái:** Cao lương ngon miệng, mỹ vị thơm mùi, bánh pháo chậu hoa, ai vui Xuân trưởng giả?

**Vế bên phải:** Khói thuốc nguyên tình, hương trà đượm nghĩa, câu thơ liền đối, tôi mừng tết văn chương.

### Xuân Cảm Tác

Thân gọi cậu Lộc  
Trẻ già, hai tuổi, lòng như một  
Tết đến, trao nhau lời chúc lành  
Nhà cửa yên vui, gia thế thanh,  
Cháu con sum hiệp, tử tôn vinh.  
Thủ công tay khéo nghề tinh tấn  
Cơm bữa lòng no, sống ẩn danh  
Xuân lại thêm già, ngày cũ nhớ,  
Bao nhiêu kỷ niệm, bấy nhiêu tình.

Biên Hoà, ngày mừng một Tết Giáp Tý. Bạn Già (ký tên: Lựu) Lương Văn Lựu, nhân sĩ  
Và sau đây là ba bài thơ, tôi viết tặng Ông

### Xuân Tâm

Xuân nay tuổi Bác bảy mươi rồi,  
Mặn lạt chua cay nếm đủ mùi.  
Tiếc nhớ làm chi thời dĩ vãng  
Bạn long chi nữa bóng chiều rơi.  
Xuân về ý thăm tôi mời Bác,  
Tết đến hoa lòng Bác tặng tôi.  
Khói thuốc hương trà câu tâm sự  
Màu thơ riêng rẽ đủ say rồi.

### Tuổi Già Bối Rối

Mắt mờ chữ viết chẳng ngay hàng,  
Lòng Bác còn bao nỗi ngổn ngang.  
Sử lược Biên Hoà chưa trọn vẹn!  
Văn đoàn Sông Phố mãi gian nan!  
Xuân về móng đợi trăm hoa nở  
Tết đến trông chừng trúc mọc măng.  
Tuổi tác càng cao càng bối rối  
Không người kể tục nợ thi văn

## Mối Tình Thâm

Một mối tình thâm đẹp mãi thời  
Lòng tôi mến Bác tự lâu rồi  
Văn chương thi phú ngợi tên tuổi  
Nghỉ lễ đình chùa rạng nét tươi  
Sử Lược Toàn Biên dày sưu tập  
Biên Hùng Nguyệt Báo lấm trang cười  
Làm sao quên được người gieo hạt  
Văn học nguồn vui của mọi người.

Viết đến đây, tôi chợt nhớ lại lời tâm sự, cũng là lời nguyện ước của nhà văn Lương Văn Lựu. Ông nói rằng khi Ông xa lánh cõi đời, Ông ước mong có một nhà văn trẻ, ôm các tác phẩm của Ông đi bên cạnh quan tài, tiễn đưa ông đến nơi phân mộ và Ông cũng mong rằng Biên Hoà sẽ có nhiều văn nhân thi sĩ, kế tục sự nghiệp của Ông, giúp cho Biên Hoà Sử Lược Toàn Biên thêm phong phú. Phần tôi không dám hứa gì với Ông, vì nghĩ thầm mình không đủ tài cáng đáng. Thời gian trôi qua, tôi qua Mỹ định cư theo chương trình HO vào tháng 4, 1991 và đến khoảng tháng 4, 1992 tôi nghe tin Ông vĩnh biệt cõi đời. Tôi rất quý những bài thơ trên đây, coi như một kỷ niệm không phai mờ trong tôi, một hậu sinh, đối với nhà văn tiền bối Lương văn Lựu và những dòng chữ này coi là nén hương lòng của tôi, một người dân xứ Bưởi, tưởng nhớ đến Ông, tưởng nhớ một người thầy đáng kính, tưởng nhớ người bạn vong niên, một người mà tôi đã có dịp thắt chặt tình thơ và nhiều học hỏi.

*Nguyễn Kim Lộc (Chicago, ngày 01-01-2005)*

\*\*\*\*\*

## PHÂN ƯU

Vô cùng thương tiếc khi hay tin Đồng Hương Biên Hoà Cụ Bà Quả Phụ TRẦN VĂN CAM, nữ danh Apolline Lê Quang Chiêu đã mệnh chung vào ngày 12 tháng 01 năm 2005 (nhằm ngày mùng 3 tháng Chạp năm Giáp Thân) tại thành phố Jamison, Tiểu Bang Pennsylvania. Hưởng thọ 87 tuổi  
Hội Ái Hữu Biên Hoà tại Houston, Texas xin thành kính chia buồn cùng Đồng Hương Anh Trần Háo Đức, Chị Trần Thị Tuyết Hoa và cùng toàn thể tang quyến. Nguyên cầu linh hồn Cụ Bà Apolline Lê Quang Chiêu sớm về cõi Thiên Đàng và hưởng Nhan Thánh Chúa.

\*\*\*\*\*

## THÔNG BÁO

Hội Ái Hữu Biên Hoà trân trọng thông báo cùng Quý Đồng Hương và Thân Hữu về việc gây quỹ cứu trợ “Nạn Nhân Sóng Thần” tại Đông Nam Á Châu ngày 26 tháng 12 năm 2004 vừa qua.

\*\*Bắt đầu từ tháng Giêng, 2005 cho đến tháng Ba, 2005, Hội sẽ tiếp nhận sự giúp đỡ của Quý Vị gửi về trụ sở tạm của Hội. \*\*Bảng Danh Sách Quý Vị tham dự trong chương trình cứu trợ này sẽ được thông báo qua Bảng Tin Hằng Tháng số 18 và 19. \*\*Tổng số tiền Quỹ Cứu Trợ sẽ được gửi về một cơ quan thiện nguyện giúp nạn nhân nước Sri Lanka: I-FREED (International Foundation for Revitalization, Empowerment, Education & Development). Địa chỉ: 15514 Turtle Oak Court. Houston, Texas 77059. Cửa ít lòng nhiều kính xin Quý Vị giúp Hội trong việc làm từ thiện này. Cảm ơn.

**Sau đây là danh sách Quý Vị tham dự Quỹ Cứu Trợ:** \*\*Ông Lâm Văn Gết (Houston, TX) \$50 dollars \*\*Ông Đỗ Cao Tuy (Katy, TX) \$20 dollars \*\*Ông Đinh Gia Rững (Houston, TX) \$20 dollars.

\*\*\*\*\*

## THÔNG BÁO

Hội Ái Hữu Biên Hoà có nhận được thư của Ban Tổ Chức “Phái Đoàn Đi Cứu Vớt Các Vong Linh Từ Nạn Thác Oan” do Hòa Thượng Thích Giác Nhiên hướng dẫn, yêu cầu đăng phần thông báo trên Bảng Tin. Vì khuôn khổ có hạn chúng tôi chỉ đăng tin này để Quý Vị có thể liên lạc thẳng về địa chỉ sau hầu biết thêm chi tiết:

Hòa Thượng Thích Giác Nhiên, 8752 Westminster Blvd. Westminster, CA 92682, Điện Thoại: 714-895-1218.

\*\*\*\*\*

## THÔNG BÁO

Hội Ái Hữu Biên Hoà có nhận được văn thư của Cô Diana Trần, Trưởng Nhóm “Nhóm Trẻ Góp Công Xây Dựng Tượng Đài” tại Houston, Texas, trình bày về công tác quyên góp để xây dựng Tượng Đài Người Lính Cộng Hòa và Đồng Minh. Hội xin được thông báo để Quý Vị có thể liên lạc thẳng về địa chỉ sau hầu biết thêm chi tiết:

Nhóm Trẻ Góp Công Xây Dựng Tượng Đài, P.O. Box 1711. Sugarland, Texas 77487, Điện Thoại: 713-409-9557

\*\*\*\*\*

Bảng Tin Số 18 được Anh Dương Văn Chí, Chủ Nhân Compunet tặng tiền in, Đồng Hương Bàn Thiệu Mai 20 con tem, Đồng Hương Phan Kim Lựu 30 dollars tiền tem, Đồng Hương Lâm Sông Đồng bảo trợ và biên soạn.